

Bản án số: 215/2018/HS-PT
Ngày: 12-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Ngô Tấn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Tràng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 187/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Dương Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2018/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

- Bị cáo có kháng cáo:

Dương Ngọc H, sinh năm 1987 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp TA, xã TB, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Dương Việt H và bà Hoa Thị D; có chồng và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam: 19/4/2018; Thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 26/6/2018; Hiện bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Huỳnh Ngọc K1; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 10/02/2018 tại nhà của Dương Ngọc H, thuộc ấp TP A, xã TB, huyện T có tổ chức uống bia và hát nhạc thì H và Huỳnh Ngọc K1 xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau với Châu Văn U và Nguyễn Văn Nh cùng địa chỉ nêu trên thì được quần chúng nhân dân điện thoại báo tin đến Công an xã TB đến giải quyết.

Sau khi tiếp nhận tin báo, ông Lê Thành K2, chức vụ Trưởng Công an xã TB phân công các ông Huỳnh Văn L Phó Trưởng Công an xã TB cùng các ông Nguyễn Văn Ph, Phạm Văn H1, Nguyễn Vạn T, Trương Hiếu K là Công an viên thuộc lực lượng Công an xã TB, và Nguyễn Văn Kh là Công an ấp TP A đến giải quyết vụ việc. Lúc này, lực lượng Công an xã TB thấy K1 và H bị thương tích nên yêu cầu K1 và H đến cơ sở y tế điều trị nhưng K1 không đồng ý và sử dụng khúc gỗ đi vào nhà của Châu Văn U để đánh nhau thì ông L chỉ đạo lực lượng Công an viên khống chế nhằm ngăn cản hành vi của K1. Mặc dù biết những người trên là lực lượng Công an xã đến làm nhiệm vụ giải quyết vụ việc đánh nhau nhưng bị cáo K1 không chấp hành mà còn dùng chân đạp 01 cái vào đùi phải của ông T và la lối lớn tiếng. Ngoài ra, trong lúc ông K khống chế bị cáo K1 thì bị cáo vùng vẫy và cào cấu làm trầy xước tay của ông K. Cùng lúc này, H cũng dùng chân đạp 03 - 04 cái vào người ông T và tiếp tục dùng tay đánh 04 – 05 cái vào đầu ông H1 và dùng lời lẽ thô tục chửi lực lượng Công an xã TB. Khi thấy H và K1 có hành vi chống người thi hành công vụ, nên ông L chỉ đạo dùng khóa số 8 khóa tay H và K1 đưa về trụ sở Công an xã TB làm việc. Sau đó, bị cáo Huỳnh Ngọc K1 và bị cáo Dương Ngọc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với thương tích của các ông Trương Hiếu K, Nguyễn Vạn T và Phạm Văn H1 do các bị cáo K1, H gây ra không lớn nên ông Kỳ, T và H1 đã có đơn không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu giám định thương tật. Nhưng ông Kỳ, T và H1 yêu cầu xử lý đối với hành vi chống người thi hành công vụ của các bị cáo K1, H theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi đánh nhau của các bị cáo K1, H với ông Châu Văn U và Nguyễn Văn Nh do thương tích nhẹ, các bên không yêu cầu giám định

thương tật, không yêu cầu xử lý hình sự. Xét thấy hành vi nêu trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Cố ý gây thương tích” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chuyển hồ sơ vi phạm đến Công an xã TB xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 2016, Modem SM-A7 10FD, có vỏ bên ngoài bằng kim loại của ông Huỳnh Văn L sử dụng để quay Camera về hành vi phạm tội của các bị cáo K1, H. Qua kết quả trích xuất dữ liệu kỹ thuật số, điện tử của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp tìm thấy đoạn video trong điện thoại di động Samsung nêu trên có tên file là: 20180210_201906.mp4, thời lượng 5 phút 48 giây, dung lượng 751.472.640 bytes và đã ghi vào trong đĩa DVD-R dung lượng 4,7 Gb đã được niêm phong trong phong bì có đóng dấu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 2016, Modem SM-A7 10FD, có vỏ bên ngoài bằng kim loại cho ông Huỳnh Văn L xong.

Tại bản án số 23/2018/HS-ST ngày 07/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Ngọc K1, Dương Ngọc H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc K1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 19/04/2018.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án, trừ cho thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/04/2018 đến ngày 26/6/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, bị cáo Dương Ngọc H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù bằng với thời gian tạm giam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Dương Ngọc H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức án 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo và cung cấp tài liệu là các toa thuốc của cha mẹ bị cáo nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật để xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Dương Ngọc H.

Trong phần tranh luận, bị cáo H không ý kiến chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 10/02/2018, trong lúc uống bia và hát nhạc tại nhà của bị cáo Dương Ngọc H thì xảy ra mâu thuẫn đánh nhau giữa bị cáo H, Huỳnh Ngọc K1 và Châu Văn U, Nguyễn Văn Nh. Sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, ông Huỳnh Văn L là Phó trưởng công an xã được phân công đến giải quyết vụ việc cùng với các công an viên là các ông: Ph, H, T, K, Kh. Khi lực lượng công an xã đến các bị cáo H, K1 không dừng lại việc đánh nhau mà còn có hành vi đánh, đập vào người cán bộ T, K và các bị cáo còn có lời lẽ xúc phạm cán bộ công an đang thực thi nhiệm vụ.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về trật tự an toàn xã hội gây dư luận xấu tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi chống trả lại các cán bộ công an đang thi hành nhiệm vụ là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo và cung cấp các tài liệu là các đơn thuốc của cha và mẹ bị cáo. Tuy nhiên, đây không được xem là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định pháp luật.

[6] Chính vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Ngọc H, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Ngọc H. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ

ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt, trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 19/4/2018 đến ngày 26/6/2018.

Về án phí: Bị cáo Dương Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh (01 bản);
- TA-VKS-THADS huyện T;
- CQCSĐT Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành